

MỘT SỐ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH LỚP 11 PHƯỜNG HẠC THÀNH, TỈNH THANH HÓA

NGUYỄN THỊ HƯƠNG
Trường Đại học Hồng Đức

Nhận bài ngày 20/4/2026. Sửa chữa xong 15/5/2026. Duyệt đăng 27/5/2026.

Abstract

This article proposes measures to improve the effectiveness of career counseling for 11th-grade students in high schools, with brief reference to students' needs. The study focuses on developing and implementing key measures, including organizing expert-led workshops, enhancing career-related experiential activities, applying psychological assessment tools, providing individual and group counseling, offering career guidance materials, and developing professional counseling staff. It also clarifies practical approaches to implementing these measures in school contexts. The proposed solutions are expected to enhance the quality and effectiveness of career counseling for high school students.

Keywords: 11th-grade students, career counseling, high schools, implementation, measures.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh giáo dục đang chuyển mình theo hướng đổi mới toàn diện, đồng thời chịu tác động từ những yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường lao động, công tác tư vấn hướng nghiệp (TVHN) ở bậc trung học phổ thông ngày càng khẳng định vai trò thiết yếu trong việc hỗ trợ học sinh (HS) định hình con đường nghề nghiệp ngay từ giai đoạn học tập. Kết quả khảo sát về nhu cầu TVHN của HS lớp 11 tại một số trường THPT trên địa bàn phường Hạc Thành cho thấy, phần lớn HS đã nhận thức tương đối đầy đủ về ý nghĩa của hoạt động này và bày tỏ nhu cầu được tiếp cận với dịch vụ tư vấn mang tính chuyên nghiệp, có cơ sở khoa học. Bên cạnh đó, HS có xu hướng kỳ vọng được đồng hành bởi đội ngũ chuyên gia được đào tạo bài bản, có khả năng vận dụng các công cụ đánh giá tâm lý nhằm phân tích đặc điểm cá nhân, từ đó đưa ra những định hướng nghề nghiệp phù hợp hơn. Đồng thời, các hình thức tư vấn gắn với trải nghiệm thực tiễn như giao lưu với chuyên gia, tham quan doanh nghiệp hoặc cơ sở sản xuất cũng nhận được sự quan tâm đáng kể từ phía HS. Xuất phát từ những yêu cầu thực tiễn nêu trên, việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp TVHN phù hợp cho HS lớp 11 trở nên cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động hướng nghiệp trong các nhà trường phổ thông hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để tìm hiểu vấn đề nghiên cứu, chúng tôi sử dụng các phương pháp:

2.1. Phương pháp nghiên cứu lý luận

Để tìm hiểu vấn đề nghiên cứu, chúng tôi sử dụng phương pháp nghiên cứu lý luận nhằm thu thập, phân tích, tổng hợp và hệ thống hóa các tài liệu khoa học, văn bản và công trình nghiên cứu liên quan nhằm làm rõ cơ sở lý thuyết và khung khái niệm cho vấn đề nghiên cứu.

2.2. Phương pháp điều tra

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi được sử dụng nhằm tìm hiểu nhu cầu TVHN của HS lớp 11 và giáo viên (GV) nhằm mục đích tìm hiểu các vấn đề liên quan đến nội dung nghiên cứu.

2.3. Nhóm phương pháp toán học

Mail: nguyenthihuong@hdu.edu.vn

Các dữ liệu thu thập từ phiếu khảo sát được tổng hợp và xử lý bằng phương pháp thống kê toán học nhằm đảm bảo tính khách quan của kết quả nghiên cứu. Nghiên cứu sử dụng các phép tính như tần số, tỷ lệ phần trăm và điểm trung bình để phân tích mức độ biểu hiện nhu cầu TVHN ở HS lớp 11. Kết quả xử lý số liệu giúp làm rõ đặc điểm nhu cầu TVHN của HS, đồng thời hỗ trợ việc đưa ra các nhận xét và kết luận phù hợp với mục tiêu nghiên cứu.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Sơ lược về thực trạng nghiên cứu nhu cầu tư vấn hướng nghiệp học sinh lớp 11 phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

Để triển khai nội dung nghiên cứu, nhóm tác giả tiến hành khảo sát 195 HS lớp 11 tại ba trường trung học phổ thông trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa, bao gồm: Trường THPT Đào Duy Từ, Trường THPT Nguyễn Trãi và Trường THPT Tô Hiến Thành. Thời gian nghiên cứu được thực hiện vào học kỳ II năm học 2025–2026. Kết quả nghiên cứu cho thấy một số điểm nổi bật sau:

3.1.1. Học sinh đánh giá cao vai trò của hoạt động tư vấn hướng nghiệp có 60,4% HS đánh giá đây là hoạt động rất quan trọng; 33,3% đánh giá quan trọng. Điều này cho thấy, với HS lớp 11 hoạt động tư vấn hướng nghiệp có vai trò quan trọng trong việc lựa chọn ngành học, định hướng nghề nghiệp.

Bảng 1: Nhận thức của HS về vai trò của hoạt động tư vấn hướng nghiệp

Mức độ	Số lượng chọn	Tỉ lệ %
Không quan trọng	3	1,05
Ít quan trọng	5	1,75
Có cũng được không cũng được	10	3,5
Quan trọng	95	33,3
Rất quan trọng	172	60,4

3.1.2. Học sinh có nhu cầu được tham gia các hoạt động tư vấn hướng nghiệp với hình thức đa dạng và mang tính trải nghiệm cao. Các hình thức được HS quan tâm nhiều bao gồm: tham quan, học tập thực tế tại các trường đại học, cao đẳng, cơ sở sản xuất; được các chuyên gia tư vấn trực tiếp theo hình thức cá nhân hoặc nhóm tại phòng tư vấn; cũng như được tiếp cận và thực hành thử một số nghề cụ thể.

Bảng 2: Nhu cầu của HS về các hình thức TVHN

TT	Nội dung	Tỷ lệ phần trăm					ĐTB	Thứ bậc
		1	2	3	4	5		
1	Gián tiếp qua thư, email; đài truyền hình; điện thoại	10,9	34,4	28,8	17,5	8,4	2,8	7
2	Các chuyên gia thực hiện tư vấn trực tiếp cho cá nhân hoặc nhóm HS tại phòng tư vấn	0,7	0,7	3,1	45,2	50,3	4,4	1
3	Tổ chức các buổi hội thảo theo nhóm nhỏ dành cho HS (từ 10 đến 20 HS)	5,2	18,9	25,6	27,9	22,4	3,4	6
4	Tổ chức học tập và tham quan thực tế tại các trường cao đẳng, đại học, cơ sở dạy nghề hoặc nhà máy	4,2	5,6	4,9	48,1	37,2	4,1	3
5	Được học tập và thực hành nghề nghiệp trong quá trình học phổ thông	1,8	3,1	24,3	42,8	28,0	3,9	4
6	Giáo viên lồng ghép giáo dục hướng nghiệp trong quá trình giảng dạy các môn học cơ bản	3,1	1,8	35,4	35,4	24,3	3,7	5
7	Tổ chức cho HS giao lưu, lắng nghe chia sẻ từ những người đang làm việc trong các ngành nghề khác nhau	2,8	3,1	4,2	41,8	48,1	4,3	2
8	Các chuyên gia tư vấn làm việc trực tiếp với cha mẹ HS	11,9	34,5	29,1	17,2	7,3	2,7	8

Ghi chú: 1. Hoàn toàn không cần thiết; 2. Không cần thiết; 3. Có cũng được, không cũng được; 4. Cần thiết; 5. Rất cần thiết; Điểm thấp nhất = 1; điểm cao nhất = 5; điểm càng cao, HS càng có nhu cầu cao về hình thức TVHN.

3.1.3. Đa số học sinh mong muốn người làm công tác tư vấn hướng nghiệp có trình độ chuyên môn vững vàng, được đào tạo bài bản, đồng thời có khả năng sử dụng các công cụ đánh giá tâm lý phù hợp. Bên cạnh đó, HS cũng kỳ vọng nhà tư vấn thể hiện sự thấu hiểu, tôn trọng và đối xử công bằng với tất cả người học.

Bảng 3: Nhu cầu của HS về nhà TVHN

TT	Nội dung	Tỷ lệ phần trăm					ĐTB	Thứ bậc
		1	2	3	4	5		
1	Được đào tạo chuyên môn và có kiến thức vững chắc về TVHN	2,8	3,1	4,2	41,8	48,1	4,3	1
2	Có kiến thức về đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi HS	3,1	1,8	34,4	35,5	25,2	3,8	4
3	Có hiểu biết về chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với các ngành nghề và nhu cầu lao động của xã hội, địa phương	34,5	29,8	20	12,6	3,1	2,2	9
4	Thành thạo các kỹ năng tư vấn như cung cấp thông tin, đặt câu hỏi và lắng nghe	20,7	20,7	35,4	12	11,2	2,7	7
5	Có kỹ năng sử dụng các công cụ đánh giá tâm lý HS trong lựa chọn nghề nghiệp	1,4	1,8	1,8	44,7	50,3	4,25	2
6	Thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng và những băn khoăn của HS trong lựa chọn nghề nghiệp; tin tưởng và đối xử bình đẳng với tất cả HS	3,1	3,9	8,1	49,2	35,7	4,1	3
7	Có khả năng xây dựng mối quan hệ gần gũi với GV, phụ huynh và HS	3,5	31,2	63,9	0,7	0,7	2,6	8
8	Luôn sẵn sàng hỗ trợ HS trong quá trình lựa chọn nghề nghiệp và giải đáp các thắc mắc liên quan đến nghề	5,2	18,9	25,6	27,9	22,4	3,4	5
9	Có thái độ tôn trọng, biết lắng nghe và tiếp nhận ý kiến của HS	21,3	12,9	12,3	40,6	12,9	3,1	6
10	Thực hiện nguyên tắc bảo mật thông tin trong quá trình tư vấn	53,2	14,4	21,4	8,2	2,8	1,9	10

Ghi chú: 1. Hoàn toàn không cần thiết; 2. Không cần thiết; 3. Có cũng được, không cũng được; 4. Cần thiết; 5. Rất cần thiết; Điểm thấp nhất = 1; điểm cao nhất = 5; điểm càng cao, HS càng có nhu cầu cao về hình thức TVHN.

3.1.4. Kết quả khảo sát 08 GV đã từng tham gia hướng dẫn hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp cho thấy phần lớn đều nhận thức rõ vai trò quan trọng và tính cần thiết của công tác TVHN đối với HS. Theo ý kiến của GV, HS hiện nay có nhu cầu tìm hiểu sâu về đặc điểm nghề nghiệp, yêu cầu cụ thể của từng ngành, cũng như xu hướng và nhu cầu lao động trong hiện tại và tương lai. Vì vậy, cần tăng cường tổ chức các hoạt động tư vấn theo hướng gắn với thực tiễn, như mời chuyên gia làm việc trực tiếp với HS hoặc tạo điều kiện cho HS tham quan, trải nghiệm tại các cơ sở đào tạo và đơn vị sản xuất, nhằm hỗ trợ các em đưa ra lựa chọn nghề nghiệp phù hợp.

3.2. Đề xuất một số biện pháp tổ chức hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho học sinh lớp 11 trường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

3.2.1. Cơ sở để xuất biện pháp

Để xây dựng các biện pháp đề xuất, bên cạnh việc dựa trên kết quả nghiên cứu thực tiễn, chúng tôi còn vận dụng một số nguyên tắc lý luận cơ bản của tâm lý học làm nền tảng định hướng:

a. *Nguyên tắc quyết định luận duy vật biện chứng.* Nguyên tắc này khẳng định rằng đời sống tâm lý của con người được hình thành trên cơ sở sự tác động của thế giới khách quan đến bộ não, thông qua sự phản ánh mang tính chủ thể. Tâm lý không chỉ chịu sự quy định của hiện thực khách quan mà còn giữ vai trò định hướng, điều chỉnh và chi phối hành vi của cá nhân, đồng thời có sự tác động trở lại đối với môi trường xung quanh. Từ đó có thể thấy, yếu tố vật chất có trước và quyết định ý thức; trong đó, các điều kiện xã hội giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự hình thành tâm lý con người. Vì vậy, khi nghiên cứu các hiện tượng tâm lý cần đặt chúng trong bối cảnh hiện thực khách quan, đặc biệt là môi trường xã hội cụ thể (Phạm Minh Hạc, 2002).

b. *Nguyên tắc thống nhất giữa tâm lý, ý thức, nhân cách với hoạt động.* Theo nguyên tắc này, hoạt động vừa là con đường hình thành, vừa là phương thức biểu hiện và phát triển của tâm lý, ý thức và nhân cách. Ngược lại, các yếu tố tâm lý lại đóng vai trò điều chỉnh, định hướng hoạt động của con người. Sự tác động qua lại này tạo nên tính thống nhất giữa các yếu tố trên. Do đó, việc nghiên cứu tâm lý cần được thực hiện thông qua quá trình và kết quả của hoạt động, nhằm phản ánh được sự vận động và phát triển không ngừng của đời sống tâm lý (Phạm Minh Hạc, 2002).

c. *Nguyên tắc nghiên cứu tâm lý trong mối quan hệ qua lại giữa các hiện tượng.* Các hiện tượng tâm lý không tồn tại riêng lẻ mà luôn nằm trong hệ thống các mối liên hệ chặt chẽ, vừa tác động lẫn nhau, vừa có khả năng chuyển hóa qua lại. Đồng thời, chúng còn chịu ảnh hưởng và tác động bởi nhiều yếu tố khác ngoài tâm lý. Vì vậy, khi tiến hành nghiên cứu, cần xem xét các hiện tượng tâm lý trong tổng thể các mối quan hệ tương tác, tránh tiếp cận một cách phiến diện hoặc tách rời khỏi bối cảnh (Phạm Minh Hạc, 2002).

3.2.2. Biện pháp và cách thực hiện biện pháp tư vấn hướng nghiệp cho học sinh lớp 11 trường Hạc Thành

a. Biện pháp 1: Tổ chức cho HS các buổi hội thảo cùng các chuyên gia tư vấn hướng nghiệp: *Nội dung biện pháp:* Tổ chức cho HS các buổi hội thảo cùng các chuyên gia TVHN là hình thức TVHN trong đó nhà trường mời các chuyên gia trong các lĩnh vực nghề nghiệp khác nhau đến chia sẻ về các ngành nghề, xu hướng thị trường lao động, yêu cầu của các nghề nghiệp và các cơ hội học tập, việc làm. HS có thể tham gia đặt câu hỏi trực tiếp và nhận được lời khuyên từ những người có kinh nghiệm. *Cách thực hiện biện pháp:* Bước 1: Lên kế hoạch mời các chuyên gia (các nhà tuyển dụng, giảng viên, chuyên gia trong các ngành nghề) đến trường để chia sẻ thông tin về ngành nghề và thị trường lao động. Bước 2: Chuẩn bị nội dung chương trình, đưa ra các câu hỏi chủ đề cho chuyên gia để tạo sự tương tác. Bước 3: Tổ chức các buổi hội thảo với hình thức mở, HS có thể tham gia thảo luận, đặt câu hỏi. *Điều kiện thực hiện biện pháp:* Cần có mối quan hệ với các chuyên gia, doanh nghiệp hoặc các tổ chức có sẵn sàng tham gia; Cần có một không gian đủ lớn (phòng hội trường hoặc khu vực có thể chứa nhiều HS) và trang thiết bị phục vụ cho việc thuyết trình (micro, máy chiếu, màn hình...); Thời gian: Cần lên lịch hợp lý, tránh trùng với các hoạt động học tập chính thức.

b. Biện pháp 2: Tổ chức cho HS có cơ hội thực hành thông qua các buổi tham quan, thực tế nghề nghiệp: *Nội dung biện pháp:* Tổ chức cho HS có cơ hội thực hành thông qua các buổi tham quan, thực tế nghề nghiệp là hình thức TVHN lên kế hoạch cho các chuyến tham quan tới các công ty, cơ sở sản xuất, bệnh viện, trường học, hoặc các tổ chức khác để HS có thể thấy rõ công việc thực tế của các ngành nghề khác nhau. *Cách thực hiện biện pháp:* Bước 1: Liên hệ với các công ty, bệnh viện, trường học, nhà máy, tổ chức để tổ chức chuyến tham quan; Bước 2: Phối hợp với các đơn vị để có hướng dẫn viên, chia sẻ về công việc thực tế tại cơ sở đó; Bước 3: Đưa HS đến tham quan và tham gia các hoạt động, giúp HS trải nghiệm công việc thực tế. *Điều kiện thực hiện biện pháp:* Cần có sự hợp tác của các đơn vị ngoài trường (doanh nghiệp, cơ sở giáo dục...); Chuẩn bị phương tiện di chuyển (xe bus, ô tô) để đưa HS đến các địa điểm tham quan; Đảm bảo sự an toàn cho HS trong suốt chuyến đi (bảo hiểm, giám sát, sự đồng ý của phụ huynh).

c. Biện pháp 3: Cung cấp các bài kiểm tra và khảo sát nghề nghiệp: *Nội dung biện pháp:* Cung cấp các bài kiểm tra và khảo sát nghề nghiệp là tổ chức các bài trắc nghiệm, khảo sát tâm lý, sở thích nghề nghiệp giúp HS xác định các ngành nghề phù hợp với năng lực và sở thích của mình. Các bài kiểm tra này có thể được tổ chức trực tuyến hoặc trực tiếp trong các lớp học. *Cách thực hiện biện pháp:* Bước 1: Lựa chọn các bài kiểm tra nghề nghiệp uy tín (có thể sử dụng các trắc nghiệm nghề nghiệp online miễn phí hoặc xây dựng bài kiểm tra phù hợp với HS lớp 11); Bước 2: Tổ chức cho HS làm các bài kiểm tra, sau đó tổng hợp và phân tích kết quả; Bước 3: Cung cấp cho HS bản báo cáo về nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích của họ. *Điều kiện thực hiện biện pháp:* Cần tìm hiểu và lựa chọn các bài kiểm tra uy tín và phù hợp với độ tuổi của HS; Phần mềm hoặc công cụ trực tuyến hỗ trợ tổ chức bài kiểm tra; Thời gian cho HS làm bài kiểm tra cần hợp lý, không quá dài để không ảnh hưởng đến các môn học khác.

d. Biện pháp 4: Tư vấn cá nhân hoặc nhóm: *Nội dung biện pháp:* Tư vấn cá nhân hoặc nhóm là tổ chức các buổi tư vấn trực tiếp hoặc qua nhóm, nơi HS có thể thảo luận, chia sẻ về những đắn đo, thắc mắc của mình về sự nghiệp. Đây là nơi để các chuyên gia, GV hoặc các anh chị khóa trước chia sẻ những kinh nghiệm, đưa ra lời khuyên. *Cách thực hiện biện pháp:* Bước 1: Mở các buổi tư vấn trực tiếp với các chuyên gia, GV hoặc các anh chị khóa trước; Bước 2: HS có thể đặt câu hỏi về nghề nghiệp, hướng đi sau khi tốt nghiệp, cũng như các khó khăn và cơ hội nghề nghiệp; Bước 3: Các buổi tư vấn có thể được tổ chức theo nhóm hoặc cá nhân, tùy theo nhu cầu của HS. *Điều kiện thực hiện biện pháp:* Cần có đội ngũ tư vấn viên (chuyên gia, GV, SV khóa trước) có khả năng truyền đạt và chia sẻ kinh nghiệm; Môi trường yên tĩnh, không gian tư vấn cần đảm bảo sự riêng tư; Cần có một lịch trình linh hoạt để HS có thể tham gia mà không bị ảnh hưởng quá nhiều đến các hoạt động học tập khác.

e. Biện pháp 5: Cung cấp tài liệu, sách hướng nghiệp: *Nội dung biện pháp:* Cung cấp tài liệu, sách hướng nghiệp là cung cấp cho HS các tài liệu hướng nghiệp, sách về các ngành nghề, sự nghiệp tương lai, các khóa học, học bổng, cơ hội việc làm để HS có thể tham khảo và tìm hiểu thêm. *Cách thực hiện biện pháp:* Bước 1: Sưu tầm và cung cấp các tài liệu về nghề nghiệp, các ngành nghề tiềm năng, các thông tin tuyển sinh, học bổng, việc làm; Bước 2: Đưa tài liệu này vào thư viện trường học hoặc phát cho HS trong các buổi tư vấn; Bước 3: Cung cấp các sách hướng nghiệp, video hướng dẫn về lựa chọn nghề nghiệp. *Điều kiện*

thực hiện biện pháp: Cần có ngân sách để mua các tài liệu, sách hướng nghiệp hoặc hợp tác với các đơn vị cung cấp tài liệu; Thư viện hoặc không gian học tập cần được sắp xếp gọn gàng để HS dễ dàng tiếp cận.

f. Biện pháp 6: Tổ chức ngày hội nghề nghiệp: Nội dung biện pháp: Tổ chức ngày hội nghề nghiệp tức là nhà trường mời các doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các tổ chức tuyển dụng đến giao lưu với HS, cung cấp thông tin về các cơ hội việc làm, đào tạo nghề nghiệp và cơ hội phát triển nghề nghiệp. *Cách thực hiện biện pháp:* Bước 1: Mời các doanh nghiệp, trường đại học, các tổ chức tuyển dụng đến trường để giới thiệu về ngành nghề, cơ hội việc làm và các chương trình đào tạo; Bước 2: Thiết lập các gian hàng giới thiệu ngành nghề, các chương trình học và phát tờ rơi thông tin; Bước 3: Tổ chức các hoạt động giao lưu, hỏi đáp giữa HS và các đơn vị tham gia. *Điều kiện thực hiện biện pháp:* Cần mời các doanh nghiệp, trường học và tổ chức tuyển dụng có uy tín; Phối hợp với các bên liên quan để chuẩn bị không gian tổ chức (khu vực hội trường, gian hàng); Đảm bảo có đủ thời gian để HS tham gia và tiếp thu thông tin từ các đơn vị tham gia.

g. Biện pháp 7: Sử dụng công nghệ để kết nối: Nội dung biện pháp: Sử dụng công nghệ để kết nối là tận dụng các nền tảng trực tuyến để tổ chức các buổi tư vấn qua video, webinar, hoặc các buổi tư vấn trực tuyến với các chuyên gia hoặc các anh chị khóa trên. Điều này sẽ giúp HS dễ dàng tiếp cận nguồn thông tin phong phú hơn. *Cách thực hiện biện pháp:* Bước 1: Tổ chức các buổi tư vấn trực tuyến qua video (Zoom, Google Meet...) với các chuyên gia hoặc các anh chị khóa trước; Bước 2: Tạo các nhóm học hỏi trực tuyến, diễn đàn nghề nghiệp cho HS trao đổi thông tin; Bước 3: Sử dụng nền tảng học trực tuyến để chia sẻ các khóa học về nghề nghiệp, hướng nghiệp cho HS. *Điều kiện thực hiện biện pháp:* Cần có nền tảng công nghệ (Zoom, Google Meet, Microsoft Teams...); Cần có người quản lý và điều phối các buổi tư vấn trực tuyến; HS cần có thiết bị kết nối internet ổn định để tham gia các hoạt động.

h. Biện pháp 8: Đào tạo chuyên gia tư vấn hướng nghiệp: Nội dung biện pháp: Đào tạo chuyên gia TVHN là quá trình cung cấp kiến thức, kỹ năng, và công cụ cần thiết cho những người muốn trở thành chuyên gia trong lĩnh vực hỗ trợ định hướng nghề nghiệp. Các chuyên gia này giúp người khác xác định sở thích, năng lực, và mục tiêu nghề nghiệp của mình, từ đó đưa ra các lựa chọn phù hợp và lập kế hoạch phát triển sự nghiệp. *Cách thực hiện biện pháp:* Bước 1: Khảo sát nhu cầu và xác định mục tiêu đào tạo; Bước 2: Thiết kế chương trình đào tạo; Bước 3: Tổ chức đào tạo; Bước 4: Đánh giá sau đào tạo; Bước 5: Theo dõi và hỗ trợ sau đào tạo. *Điều kiện thực hiện biện pháp:* Có đội ngũ giảng viên/chuyên gia giàu kinh nghiệm, chuyên môn cao; Trang bị đầy đủ công cụ, tài liệu hướng nghiệp và các bài kiểm tra tâm lý như MBTI (MBTI là một công cụ đánh giá tâm lý dựa trên lý thuyết về các loại tính cách của Carl Jung, được phát triển bởi Isabel Briggs Myers và Katharine Cook Briggs), RIASEC (RIASEC, hay còn gọi là Mô hình Holland, là một phương pháp đánh giá sở thích nghề nghiệp được phát triển bởi John L. Holland), hoặc các công cụ tương tự; Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc học tập và thực hành.

4. Kết luận

Bài viết đã đề xuất một số biện pháp tổ chức hoạt động TVHN cho HS lớp 11 phù hợp với nhu cầu thực tiễn trong nhà trường. Các biện pháp tập trung vào việc tăng cường tính chuyên nghiệp của đội ngũ tư vấn, đa dạng hóa hình thức tổ chức và gắn hoạt động hướng nghiệp với trải nghiệm thực tế. Đồng thời, bài viết cũng làm rõ cách thức triển khai nhằm đảm bảo tính khả thi trong điều kiện cụ thể của nhà trường phổ thông. Việc áp dụng đồng bộ các biện pháp này góp phần nâng cao hiệu quả TVHN, hỗ trợ HS lựa chọn nghề nghiệp phù hợp. Đây là cơ sở tham khảo hữu ích cho các trường THPT trong quá trình đổi mới công tác hướng nghiệp hiện nay ở HS, cần có các chính sách đào tạo các chuyên gia hỗ trợ TVHN cho các em ở nhà trường phổ thông.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015). *Tài liệu chuyên đề, Kỹ năng tư vấn cá nhân về khám phá, lựa chọn và phát triển nghề nghiệp cho học sinh trung học*.
Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*.
Phạm Thanh Bình (2014). *Nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh trung học cơ sở*. Luận án Tiến sĩ Tâm lý học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
Phạm Tất Dong (2000). *Sự lựa chọn tương lai (tư vấn hướng nghiệp)*. NXB Thanh niên.
Phạm Minh Hạc (2002). *Tuyển tập Tâm lý học*, NXB Giáo dục Hà Nội.